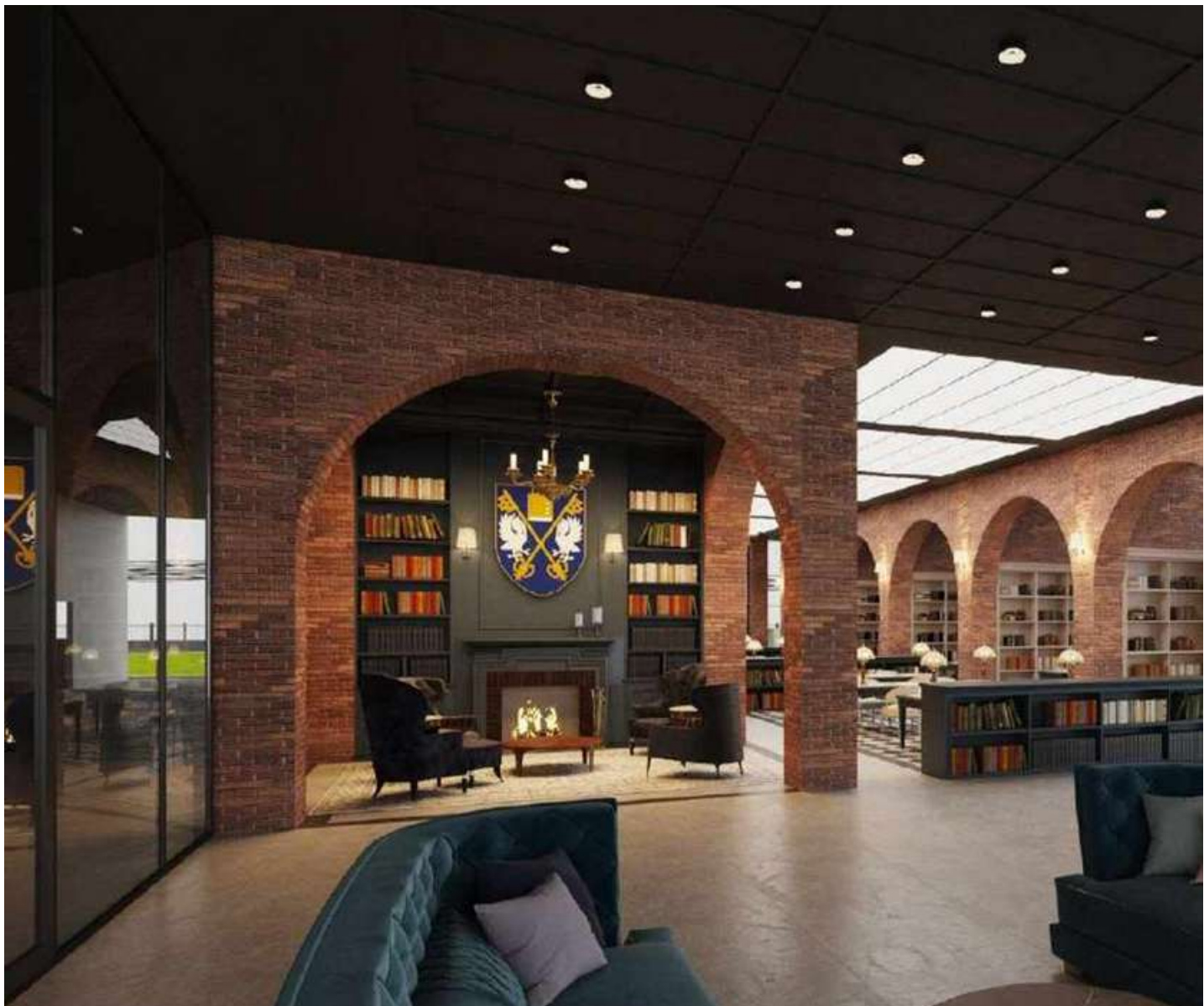




BRIGHTON COLLEGE
VIETNAM

THÔNG TIN VỀ CÁC MÔN IGCSE DÀNH CHO PHỤ HUYNH VÀ HỌC SINH

NĂM HỌC 2023-2024





Thư ngỏ từ Tổng Hiệu trưởng

Chào mừng các em học sinh đến với Brighton College Vietnam!

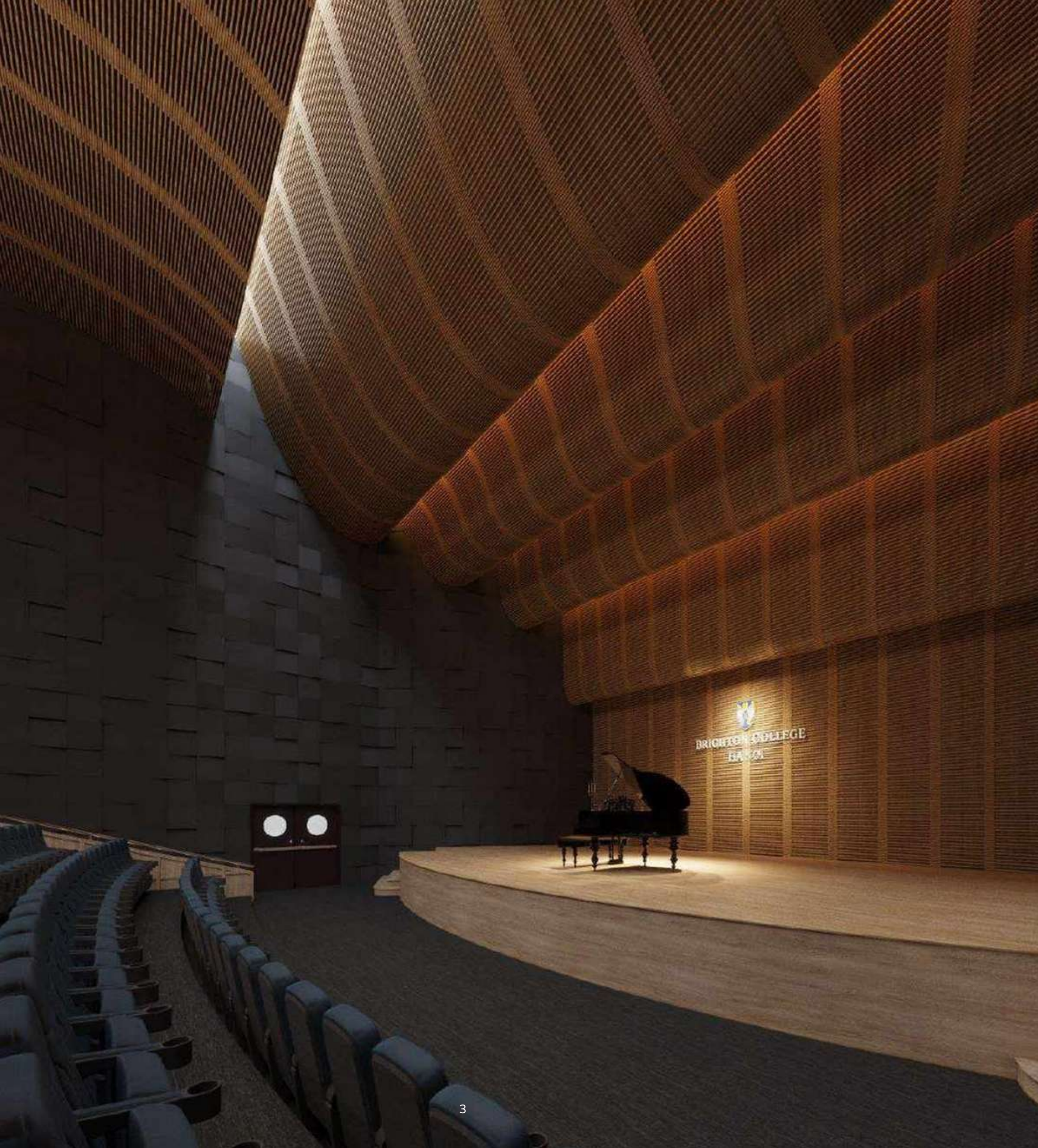
Thật vui khi các em là lứa học sinh đầu tiên lựa chọn đồng hành cùng Nhà trường trên hành trình chinh phục kỳ thi IGCSE. Thấy cô giáo mà các em theo học đều là những người có chuyên môn cao hàng đầu, cùng với lòng quyết tâm đưa học trò cập bến bờ tri thức với thành tích tốt nhất, thậm chí tốt hơn cả những điều các em nghĩ mình có thể làm được.

Với ba giá trị cốt lõi là Sự Tò mò, Sự Tự tin, và Lòng Nhân ái, Nhà trường mong muốn mỗi học sinh đều thể hiện thật tốt ngay từ Năm 10. Khi chọn môn IGCSE, các em hãy suy ngẫm về sở thích và năng lực của bản thân, đồng thời cởi mở đón nhận những cơ hội được trao gửi. Trong Năm 10 và 11, bên cạnh việc nỗ lực đạt thành tích tốt nhất, hãy tận dụng những cơ hội có được bên ngoài trường lớp. Chỉ khi trực tiếp tham gia, thử nghiệm những điều mới mẻ và làm việc cùng người khác, các em mới có thể hoàn thiện bản thân trên mọi phương diện – đây cũng chính là hy vọng của Nhà trường.

Thông qua cuốn sổ tay này, các em sẽ biết được mình có những sự lựa chọn nào, sẽ thu nhận được nội dung gì, kỹ năng và kết quả ra sao trong tương lai. Bên dưới là chi tiết về các môn học của Nhà trường. Các em hãy trao đổi với phụ huynh, giáo viên chủ nhiệm và bạn bè mình; hãy cởi mở đón nhận, khám phá những cơ hội mới bên cạnh những lựa chọn có phần quen thuộc được giới thiệu trong tài liệu này. Quyết định của các em có ý nghĩa quan trọng, và Nhà trường muốn được đồng hành cùng các em và gia đình để mọi quyết định được đưa ra đều là những lựa chọn sáng suốt nhất.

Chúc các em mọi điều tốt lành!

Matthew Bartlett
Tổng Hiệu trưởng



Mục lục

Giới thiệu về Chương trình IGCSE	6
Chương trình học tại Brighton College Vietnam: Năm 7-9 (Trung học cơ sở)	7
Các môn IGCSE – Năm học 2023-2024	8
Môn bắt buộc	
Tiếng Anh	11
Toán	13
Sinh học	15
Hóa học	17
Vật lý	19
RSHE	20
Giáo dục Đạo đức, Xã hội và Văn hóa	21
Giáo dục Thể chất (thực hành)	23
Tiếng Việt	24
Môn tự chọn	
Nghệ thuật và Thiết kế	25
Kinh doanh	27
Khoa học Máy tính	28
Công nghệ Thiết kế	29
Kịch nghệ	31
Tiếng Pháp	32
Tiếng Đức	33
Địa lý	35
Lịch sử	37
Âm nhạc	39
Tiếng Trung phổ thông	41
Giáo dục Thể chất	42
Chương trình ngoại khóa	43



Giới thiệu về Chương trình IGCSE

IGCSE là chương trình kéo dài hai năm của Anh quốc, thường dành cho đối tượng người học từ 14-16 tuổi.

Chương trình này được thiết kế nhằm cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về các môn học, qua đó tạo nền tảng cho việc học tập và sự nghiệp trong tương lai. Học sinh thường sẽ lựa chọn từ 9-11 môn học. Quyết định lựa chọn bao nhiêu môn chính là kết quả trao đổi giữa học sinh, phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm/giáo viên bộ môn. Việc lựa chọn môn học chính là một phần của quá trình xây dựng hồ sơ học tập liên tục, đồng thời cũng là cơ hội đầu tiên cho phép học sinh được tự chọn lựa hướng học thuật của riêng mình.

Các lựa chọn môn học IGCSE tạo cơ hội để học sinh không chỉ chọn ra được những môn học phù hợp với định hướng tương lai, mà còn là những bộ môn mà các em thực sự đam mê.

Kỳ thi IGCSE là kỳ thi cấp bằng được công nhận quốc tế, đồng thời là hành trang tuyệt vời trước khi các em bắt đầu Chương trình Tú tài Quốc tế (International Baccalaureate Diploma Programme - IB) trong Năm 12 và 13 tại Brighton College Vietnam.

Chương trình học tại Brighton College Vietnam: Năm 7-9

Trong Năm 7 và 8, tất cả học sinh sẽ học các môn như Tiếng Anh, Toán, ba môn khoa học riêng biệt gồm Sinh học, Hóa học và Vật lý, Nghệ thuật, Công nghệ Thiết kế, Kịch nghệ, Câu chuyện về Vùng đất của Chúng ta (Lịch sử và Địa lý), Khoa học máy tính, Âm nhạc và Giáo dục Thể chất.

Kể từ Năm 7, học sinh sẽ tiếp tục học ít nhất một trong hai ngôn ngữ là tiếng Pháp hoặc tiếng Trung phổ thông. Các môn như Giáo dục Đạo đức, Xã hội và Văn hóa; Việt Nam học (dành cho học sinh mang quốc tịch Việt Nam và các trường hợp đăng ký học) và RSHE cũng sẽ được triển khai giảng dạy tới toàn thể học sinh.

Trong Năm 9, Brighton College Vietnam (BCVN) sẽ giới thiệu các môn học tự chọn, cho phép học sinh tập trung vào các lĩnh vực quan tâm hoặc thế mạnh, bên cạnh đó tiếp tục triển khai những môn học bắt buộc và đảm bảo mọi học sinh đều được tiếp cận với hầu hết các lựa chọn.

Thông thường, với các môn chưa được chọn trong Năm 9, học sinh hoàn toàn có thể bắt đầu học vào Năm 10. Từ đầu Năm 9, học sinh sẽ trao đổi về các lựa chọn của mình và nhận được sự hỗ trợ, hướng dẫn nhiệt tình từ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Hiệu phó Khối Trung học.



Các môn IGCSE – Năm học 2023-2024:

Môn bắt buộc:

- Ngôn ngữ và Văn học Anh (2 môn IGCSE)
- Toán (bao gồm Further Pure Mathematics – Toán học thuần túy nâng cao dành cho hầu hết học sinh)
- Sinh học, Hóa học và Vật lý (3 môn riêng biệt)
- Tiếng Việt (cho học sinh có quốc tịch Việt Nam)
- Giáo dục Giới tính, Sức khỏe, và Các Mối quan hệ (RSHE)
- Chương trình Đặc thù
- Giáo dục Thể chất (thực hành)

(Không kiểm tra, đánh giá đối với các môn in nghiêng)

Môn Tự chọn: Chọn 4 môn*

- Nghệ thuật Sáng tạo:
 - Nghệ thuật và Thiết kế
 - Kịch nghệ
 - Âm nhạc
- Nhân văn/Khoa học Xã hội
 - Kinh doanh
 - Địa lý
 - Lịch sử
- Ngoại ngữ
 - Tiếng Pháp
 - Tiếng Đức (môn tự chọn ngoài giờ học)
 - Tiếng Trung phổ thông
- Khoa học và Công nghệ
 - Khoa học Máy tính
 - Công nghệ Thiết kế
 - Giáo dục Thể chất

(*Chọn 3 môn nếu Tiếng Việt là môn bắt buộc)

Lưu ý khi lựa chọn môn học:

- Mức độ quan tâm và sở thích
- Năng lực và khả năng tiến bộ
- Tổ hợp môn hợp lý (các bộ môn khi kết hợp với nhau đảm bảo giáo dục toàn diện, mở rộng)

Trên hết, học sinh nên lựa chọn những môn học mà mình cảm thấy thích thú để vừa đạt kết quả cao, vừa tìm thấy sự vui thích trong học tập. Thông qua đó, học sinh sẽ thu nhận được kiến thức nền tảng cho các môn học mà mình sẽ lựa chọn trong Chương trình IB khi bước sang Năm 12 và 13.



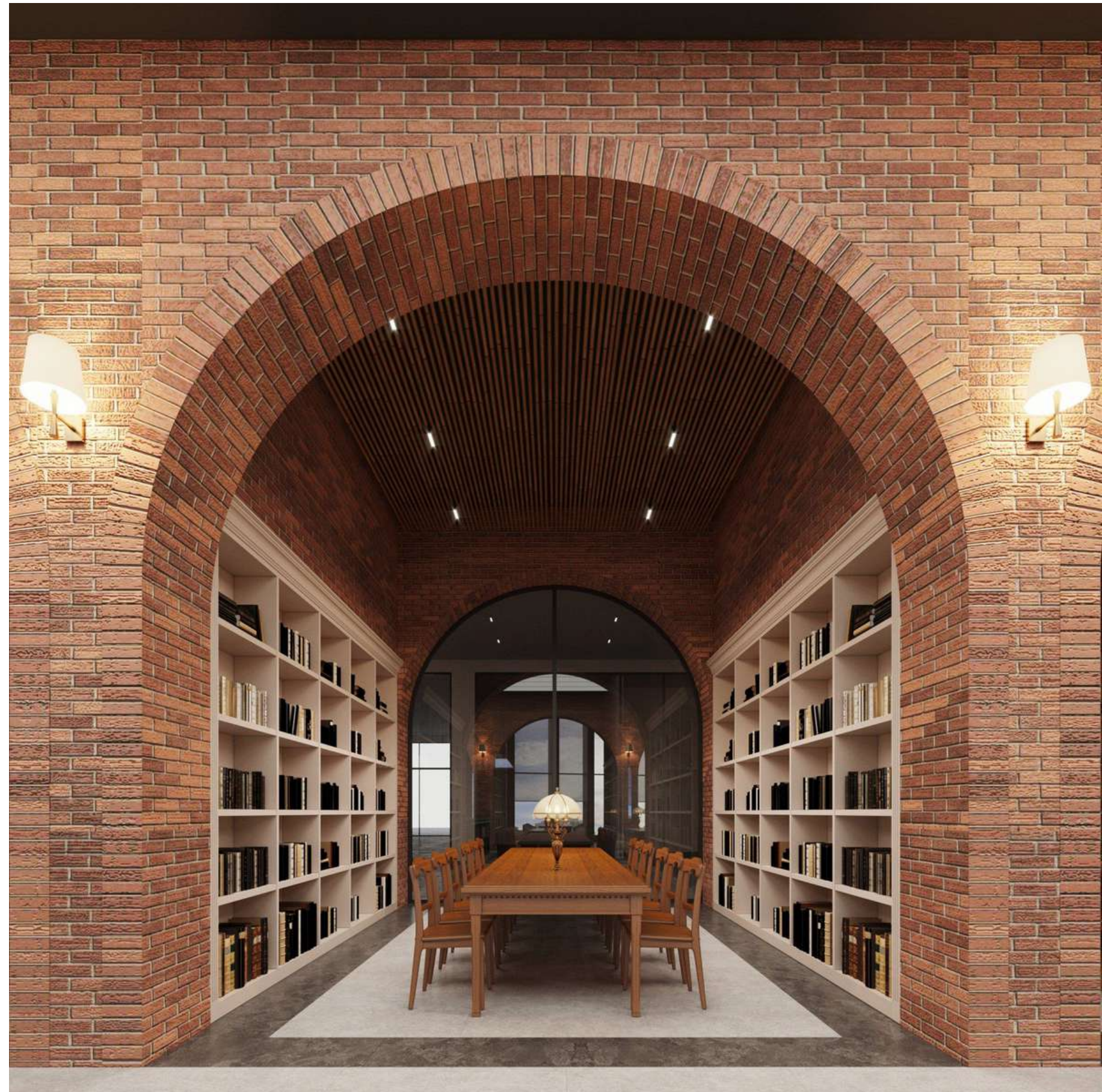
Chuẩn bị cho Chương trình Tú tài Quốc tế (IBDP)

Việc hiểu rõ các yêu cầu của Chương trình IBDP có ý nghĩa quan trọng. Khi lựa chọn môn IGCSE, học sinh cần biết đâu là các môn bắt buộc trong Chương trình IBDP. Dưới đây là các yêu cầu đối với Chương trình IBDP:

- **Tiếng Anh:** Kỹ năng giao tiếp luôn đóng vai trò quan trọng đối với việc học tập lẫn sự nghiệp trong tương lai. Các kỹ năng này sẽ được bồi dưỡng trong Chương trình IBDP.
- **Toán:** Kỹ năng Toán học là kỹ năng chủ chốt trong các ngành khoa học hoặc kinh doanh mà gần như bất kỳ nghề nghiệp nào trong tương lai đều sẽ cần đến.
- **Ngoại ngữ:** Chương trình IB yêu cầu học sinh tiếp tục đào sâu về một ngoại ngữ. Trong xã hội toàn cầu hóa như hiện nay, khả năng giao tiếp và tôn trọng các quan điểm văn hóa khác nhau là rất quan trọng. BCVN nhận thức rõ về bối cảnh địa phương lẫn toàn cầu của Nhà trường, cũng như tầm quan trọng của ngôn ngữ trong việc thúc đẩy giao tiếp và vốn hiểu biết.
- **Một môn Khoa học:** Bất kể lựa chọn con đường học tập nào, học sinh đều sẽ học một môn khoa học để mở rộng vốn hiểu biết về thế giới xung quanh. Đó có thể là môn Sinh học, Hóa học hoặc Vật lý, hoặc các môn khoa học khác mà Nhà trường tổ chức.
- **Các môn học Nhân văn** như Lịch sử, Địa lý hoặc Kinh doanh giúp học sinh hiểu về các cá nhân và xã hội. Việc học một hoặc nhiều môn Nhân văn sẽ giúp phát triển khả năng đánh giá và phân tích về trải nghiệm và hành vi của con người, về môi trường vật chất, xã hội và kinh tế cũng như về lịch sử của các tổ chức văn hóa, xã hội.

Học sinh theo học Chương trình IBDP không bắt buộc phải học các môn Nghệ thuật, tuy nhiên Nhà trường vẫn tạo điều kiện để học sinh có thể lựa chọn các môn này trong cả Chương trình IGCSE lẫn IBDP. Mọi học sinh đều được hỗ trợ, tư vấn cá nhân về lựa chọn của bản thân.

- **Các môn Nghệ thuật:** bao gồm Nghệ thuật, Kịch nghệ và Âm nhạc.



MÔN BẮT BUỘC

Ngôn ngữ và Văn học Anh (Theo Pearson Edexcel)

Giới thiệu

Mục tiêu chính của chương trình Tiếng Anh là phát triển kỹ năng giao tiếp và khơi dậy ở học sinh tình yêu văn học suốt đời. Hầu hết các bài học đều được tổ chức dưới dạng thảo luận, khuyến khích học sinh thể hiện ý kiến cá nhân về các tác phẩm hư cấu và phi hư cấu. Học sinh cũng sẽ có cơ hội cải thiện kỹ năng viết phân tích và sáng tạo, đồng thời phát triển luận điểm một cách chính xác, lưu loát và thuyết phục.

Các chủ đề chính

Năm 10

Ngôn ngữ - Chủ đề: Con người & Thiên nhiên

Giới thiệu về Bài thi Ngôn ngữ

Tác phẩm phi hư cấu – Mới & Đã học

Kỹ năng viết nhằm mục đích thông báo, giải thích, miêu tả

Các văn bản thuộc Mục A (Section A) & Bài viết tranh luận và thuyết phục

Viết sáng tạo & Các văn bản thuộc Mục A đi kèm Bài tập đánh giá (Coursework) liên quan đến Mục B (Section B)

Văn học

“Of Mice and Men”

Bài tập đánh giá - Tác phẩm 1 (Macbeth) Các bài thơ thuộc Mục C (Section C) - Chủ đề: Bản sắc

Bài ôn tập kèm theo tác phẩm thơ về mối quan hệ/tình yêu.

Giới thiệu về Thơ ca

Các bài thơ chưa được học

Các bài thơ chọn lọc xoay quanh chủ đề văn hóa và bản sắc

Năm 11

Ngôn ngữ:

Bài thi Ngôn ngữ - Tuyển tập tác phẩm: Mục A & Văn bản truyền đạt

Bài thi Ngôn ngữ (Tổng kết) – Tuyển tập tác phẩm kèm theo Văn bản truyền đạt

Văn học:

Bài tập - Kịch nghệ hiện đại, Các bài thơ thuộc Mục C - So sánh

Mục tiêu

Năm 10

Học kỳ 1

Ngôn ngữ: Học sinh sẽ được giới thiệu về Bài thi Ngôn ngữ, với trọng tâm là thể loại phi hư cấu, đồng thời biết phân tích các biện pháp văn học, cấu trúc mà tác giả sử dụng để đạt được hiệu quả mong muốn.

Thông qua các tác phẩm chọn lọc, học sinh sẽ được phát triển năng lực viết miêu tả.

Văn học: Học sinh sẽ được tiếp cận với những tác phẩm văn học đầu tiên trong chương trình, biết phân tích cách tác giả sử dụng ngôn ngữ, hình thức và cấu trúc nhằm truyền tải ý nghĩa và tạo ra hiệu ứng mong muốn. Bên cạnh đó, học sinh cũng sẽ khám phá mối liên hệ giữa tác phẩm và bối cảnh của tác phẩm thông qua việc tìm hiểu về cuộc đời của tác giả, bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội cũng như bối cảnh văn học của tác phẩm.

Học kỳ 2

Ngôn ngữ: Học sinh sẽ tự tin hơn khi phân tích văn bản phi hư cấu do đã được làm quen với một loạt văn bản có cùng chủ đề “Bản sắc và Trải nghiệm”. Học sinh sẽ bước đầu biết liên hệ văn bản này với văn bản kia và viết bài so sánh hai văn bản phi hư cấu. Thông qua các bài được giới thiệu, học sinh sẽ nâng cao khả năng viết nhằm mục đích thuyết phục hoặc tranh luận.

Văn học: Học sinh sẽ thực hiện bài tập đánh giá đầu tiên trên cơ sở đánh giá tác phẩm từ góc nhìn phân tích, phê phán, chú trọng tới ảnh hưởng của các yếu tố bối cảnh đến ý nghĩa của tác phẩm và việc hiểu tác phẩm.

Học kỳ 3

Ngôn ngữ: Trong học kỳ cuối, học sinh sẽ tập trung phát triển các kỹ năng làm bài thi để chuẩn bị cho kỳ đánh giá cuối năm. Ngoài ra, sau khi kết thúc một chương ngắn về viết sáng tạo, học sinh sẽ thực hiện một bài viết. Đến cuối học kỳ, học sinh sẽ hoàn thành một bài tập có liên quan đến các tác phẩm đã được học trong Phần B trong Tuyển tập tác phẩm của Edexcel.

Văn học: Trong học kỳ cuối, học sinh sẽ tập trung ôn tập các tác phẩm đã học, từ đó lựa chọn, lập kế hoạch và tiến hành viết một bài tiểu luận. Học sinh sẽ được củng cố kỹ năng tiếp cận các tác phẩm thơ mới chưa được giới thiệu trong chương trình và học thêm một số bài thơ khác trong Tuyển tập tác phẩm của Edexcel.

Năm 11

Học kỳ 1 & 2

Ngôn ngữ: Qua việc đọc và phân tích các tác phẩm còn lại cũng như các tác phẩm mới, học sinh sẽ biết cách phân tích những biện pháp văn học và cấu trúc mà tác giả sử dụng để đạt được hiệu quả mong muốn. Để chuẩn bị cho phần thi viết trong Bài thi Ngôn ngữ, học sinh sẽ được phát triển kỹ năng viết văn bản truyền đạt nhằm phục vụ cho nhiều mục đích khác nhau. Môn học vẫn sẽ chú trọng tới các khía cạnh cần thiết khác như viết câu đúng chính tả và ngữ pháp, sử dụng đúng dấu câu.

Văn học: Học sinh sẽ phân tích được cách tác giả sử dụng ngôn ngữ, hình thức và cấu trúc nhằm truyền tải ý nghĩa và tạo ra hiệu ứng mong muốn, đồng thời hình thành nên phong cách phân tích, phê phán của riêng mình và góc nhìn cá nhân về tác phẩm.

Học kỳ 3

Ngôn ngữ và Văn học: Trong các tuần cuối cùng, học sinh sẽ tập trung ôn tập các tác phẩm quan trọng và hoàn thiện kỹ năng làm bài thi.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Năm 10

Học sinh biết soạn ghi chú và chú thích cho các tác phẩm chọn lọc trong chương trình.

Học sinh hoàn thành các bài viết có dạng tương tự như đề thi theo khung thời gian quy định.

Ngôn ngữ - Học sinh thực hiện hai bài viết và hoàn thành trọn vẹn Phần 1 (Paper 1) của bài thi với điều kiện giống như trong phòng thi.

Học sinh hoàn thành phần tiểu thuyết (tác phẩm chưa học + hiện đại) trong Phần 1 (Paper 1) của bài thi Văn học Anh.

Năm 11

Học sinh hoàn thành các bài luận thuộc tất cả các mục của bài thi ngôn ngữ theo khung thời gian quy định.

Học sinh hoàn thành bài viết về tác phẩm “An Inspector Calls”.

Học sinh hoàn thành các bài luận có trong cả ba mục của bài thi: tác phẩm thơ chưa được học, so sánh các tác phẩm thơ đã biết, và “Of Mice and Men”.

Đánh giá

Bài thi IGCSE Ngôn ngữ Anh A

Phần 1 (Paper 1): Văn bản phi hư cấu và Văn bản truyền đạt - 2 tiếng 15 phút, 90 điểm, 60% tổng điểm (Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 3 (Paper 3): Đánh giá ngoài bài thi (giao bài tập) Viết sáng tạo và Thơ & Văn xuôi - 60 điểm, 40% tổng điểm (Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt)

Bài thi IGCSE Văn học Anh

Phần 1 (Paper 1): Thơ ca và Văn xuôi hiện đại - 2 tiếng, 90 điểm, 60% tổng điểm (Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 3 (Paper 3): Bài tập đánh giá (ngoài bài thi) – Kịch nghệ hiện đại và Tác phẩm văn học kinh điển - 60 điểm, 40% tổng điểm (Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt)

Toán & Toán học Thuần túy Nâng cao (Theo Pearson Edexcel)

Giới thiệu

Chương trình Toán IGCSE giúp học sinh mở mang kiến thức về Toán học thông qua việc mở rộng và củng cố các kỹ năng. Học sinh sẽ phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề bằng cách phân tích vấn đề mà mình gặp phải trong bối cảnh liên quan và không liên quan đến toán học, đồng thời cải thiện kỹ năng lập luận thông qua các bài tập trình bày lập luận và bằng chứng, kỹ năng rút ra kết luận dựa trên các thông tin toán học. Nếu cần, bên cạnh Toán IGCSE, học sinh cũng sẽ học thêm bộ môn Toán học Thuần túy Nâng cao IGCSE để mở rộng kiến thức và thử thách bản thân. Ngoài chương trình học IGCSE, học sinh sẽ có một khối lượng thời gian đáng kể làm quen với các dạng bài xuất hiện trong nhiều cuộc thi Olympic Toán học. Điều này rất quan trọng trong việc giúp học sinh phát triển tư duy toán học bậc cao.

Mục tiêu

- Học sinh được mở rộng kiến thức và hiểu biết về các khái niệm và phương pháp toán học.
- Học sinh có được nền tảng kỹ năng toán học, phục vụ cho việc học Toán hoặc các lĩnh vực có liên quan sau này.
- Học sinh thích thú vận dụng và ứng dụng các phương pháp, khái niệm toán học và tự tin vận dụng các kiến thức Toán để giải quyết vấn đề.
- Học sinh nhận thức được tầm quan trọng của Toán học trong xã hội, trong công việc và học tập.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Toán IGCSE

Số học

- Vận dụng các kỹ năng số học theo hướng toán học thuần túy và trong các tình huống thực tế.

Đại số

- Sử dụng các chữ cái để biểu thị con số và biến số.
- Hiểu sự khác biệt giữa biểu thức, phép tính và công thức tính.
- Sử dụng kiến thức đại số để lập và giải bài toán.
- Thực hiện các kỹ năng giải toán.
- Vẽ và đọc đồ thị.

Hình học

- Vận dụng các thuộc tính của góc.
- Nắm được các phép biến đổi.
- Quy đổi thành thạo các đơn vị đo.
- Hiểu về không gian và các hình dạng, hình khối.
- Biết sử dụng thước kẻ, compa và thước đo góc phù hợp.

Thống kê

- Hiểu các khái niệm cơ bản trong thống kê.
- Biết vận dụng các phương pháp thống kê.
- Biết ứng dụng các kiến thức cơ bản về xác suất.

Toán học Thuần túy Nâng cao IGCSE

Số học

- Vận dụng các kỹ năng số học theo hướng toán học thuần túy và trong các tình huống thực tế.

Đại số và Giải tích

- Vận dụng kiến thức về đại số và giải tích để lập và giải bài toán.
- Phát triển năng lực và sự tự tin khi xử lý các biểu thức toán học.
- Vẽ và đọc đồ thị trong các tình huống khác nhau.

Hình học và Lượng giác

- Nắm được các thuộc tính của hình dạng, hình khối, các góc và phép biến đổi.
- Biết sử dụng vectơ và tỷ lệ thay đổi để mô phỏng các tình huống.
- Biết sử dụng hệ trục tọa độ.
- Vận dụng được các kiến thức về lượng giác.

Đánh giá

Bài thi Toán IGCSE

Phần 1H (Paper 1H): 2 tiếng, 100 điểm, 50% tổng điểm
(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 2H (Paper 2H): 2 tiếng, 100 điểm, 50% tổng điểm
(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Bài thi Toán học Thuần túy Nâng cao IGCSE

Phần 1 (Paper 1): 2 tiếng, 100 điểm, 50% tổng điểm
(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 2 (Paper 2): 2 tiếng, 100 điểm, 50% tổng điểm
(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Sinh học (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Sinh học giúp học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi nền tảng, bao gồm xử lý dữ liệu, giải quyết vấn đề thực tiễn và áp dụng phương pháp khoa học. Qua đó, học sinh sẽ hình thành những phẩm chất như ý thức về tính chính xác và độ tin cậy, đúng đắn của kết quả, sự khách quan, chính trực, ham tìm hiểu, chủ động và sáng tạo. Học sinh sẽ thu nhận được những kỹ năng khoa học cần thiết giúp ích cho việc học tập hoặc công việc trong tương lai.

Mục tiêu

- Học sinh tiếp thu kiến thức khoa học, hiểu được các lý thuyết và thực hành khoa học.
- Học sinh phát triển kỹ năng làm thí nghiệm, bao gồm xử lý biến và thực hiện thí nghiệm an toàn.
- Học sinh biết sử dụng dữ liệu và bằng chứng khoa học để giải quyết vấn đề và cùng thảo luận về những hạn chế của các phương pháp khoa học.
- Học sinh biết sử dụng các thuật ngữ, ký hiệu và quy ước khoa học để truyền đạt nội dung một cách hiệu quả và rõ ràng.
- Học sinh hiểu rằng việc ứng dụng kiến thức khoa học có thể mang lại lợi ích cho con người và môi trường.
- Học sinh yêu thích khoa học và quan tâm tới các vấn đề khoa học, từ đó muốn tìm hiểu, nghiên cứu nhiều hơn.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Tổng quan nội dung

Học sinh sẽ được học các chủ đề sau:

- Đặc điểm của sinh vật sống và phân loại các sinh vật sống
- Cấu trúc cơ thể của sinh vật
- Nhập bào và xuất bào
- Phân tử sinh học
- Enzym
- Dinh dưỡng thực vật
- Dinh dưỡng cho con người
- Vận chuyển chất ở thực vật
- Vận chuyển chất ở động vật
- Bệnh tật và miễn dịch
- Trao đổi khí ở người
- Hô hấp
- Bài tiết ở người
- Phối hợp và phản ứng
- Thuốc
- Sinh sản
- Di truyền
- Biến thể và chọn lọc
- Sinh vật và môi trường sống
- Ảnh hưởng của con người đối với hệ sinh thái
- Công nghệ sinh học và biến đổi gen

Kiến thức và hiểu biết

Học sinh cần thể hiện kiến thức và hiểu biết về:

- các hiện tượng, thực tế về khoa học, các nguyên lý, khái niệm và lý thuyết khoa học
- từ vựng, thuật ngữ và các quy ước khoa học (bao gồm ký hiệu, đại lượng và đơn vị)
- các dụng cụ, thiết bị khoa học, bao gồm kỹ thuật thực hiện và các nguyên tắc an toàn
- các ứng dụng khoa học và công nghệ cùng với tác động về xã hội, kinh tế và môi trường mà chúng đem lại.

Xử lý thông tin và giải quyết vấn đề

Bằng chữ hoặc dưới hình thức trình bày khác (như ký hiệu, biểu đồ và số liệu), học sinh có thể:

- xác định vị trí, chọn lựa, tổ chức và trình bày thông tin từ nhiều nguồn khác nhau
- chuyển đổi thông tin sang dạng thức khác
- xử lý số liệu và các dữ liệu khác
- sử dụng thông tin để xác định quy luật, báo cáo xu hướng và đưa ra kết luận
- đưa ra lý giải xác đáng về các hiện tượng, quy luật và mối quan hệ
- đưa ra phán đoán dựa trên mối quan hệ và quy luật
- giải quyết các vấn đề, bao gồm một số vấn đề có tính định lượng.

Kỹ năng thí nghiệm và nghiên cứu

Học sinh cần:

- biết cách lựa chọn và sử dụng an toàn các kỹ thuật, thiết bị và vật liệu (bao gồm thực hiện các bước theo đúng hướng dẫn khi cần)
- lập kế hoạch thí nghiệm và nghiên cứu
- tiến hành và ghi lại các kết quả quan sát, kết quả đo và con số ước tính
- hiểu và đánh giá được các kết quả quan sát và dữ liệu thí nghiệm
- đánh giá được các phương pháp và đề xuất phương án cải thiện.

Đánh giá

Tất cả học sinh đều cần thực hiện ba phần thi. Tại BCVN, Nhà trường kỳ vọng mọi học sinh đều thực hiện bài đánh giá mở rộng.

Bài đánh giá mở rộng

Phần 2 (Paper 2): Câu hỏi trắc nghiệm:

45 phút, 40 điểm, 30% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 4 (Paper 4): Lý thuyết (câu hỏi yêu cầu câu trả lời ngắn và câu hỏi có cấu trúc)

75 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Đánh giá thực hành

Phần 5 (Paper 5): Bài kiểm tra thực hành

75 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Hoặc

Phần 6 (Paper 6): Thay thế cho Bài kiểm tra thực hành

60 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Hóa học (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Hóa học giúp học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi nền tảng, bao gồm xử lý dữ liệu, giải quyết vấn đề thực tiễn và áp dụng phương pháp khoa học. Qua đó, học sinh sẽ hình thành những phẩm chất như ý thức về tính chính xác và độ tin cậy, đúng đắn của kết quả, sự khách quan, chính trực, ham tìm hiểu, chủ động và sáng tạo. Học sinh sẽ thu nhận được những kỹ năng khoa học cần thiết giúp ích cho việc học tập hoặc công việc trong tương lai.

Mục tiêu

- Học sinh tiếp thu kiến thức khoa học, hiểu được các lý thuyết và thực hành khoa học.
- Học sinh phát triển kỹ năng làm thí nghiệm, bao gồm xử lý biến và thực hiện thí nghiệm an toàn.
- Học sinh biết sử dụng dữ liệu và bằng chứng khoa học để giải quyết vấn đề và cùng thảo luận về những hạn chế của các phương pháp khoa học.
- Học sinh biết sử dụng các thuật ngữ, ký hiệu và quy ước khoa học để truyền đạt nội dung một cách hiệu quả và rõ ràng.
- Học sinh hiểu rằng việc ứng dụng kiến thức khoa học có thể mang lại lợi ích cho con người và môi trường.
- Học sinh yêu thích khoa học và quan tâm tới các vấn đề khoa học, từ đó muốn tìm hiểu, nghiên cứu nhiều hơn.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Tổng quan nội dung

Học sinh sẽ được học các chủ đề sau:

- Trạng thái của chất
- Nguyên tử, nguyên tố và hợp chất
- Phép tính hệ số tỷ lệ
- Điện hóa
- Hóa năng
- Phản ứng hóa học
- Axit, bazơ và muối
- Bảng tuần hoàn
- Kim loại
- Hóa học môi trường
- Hóa học hữu cơ
- Kỹ thuật làm thí nghiệm và phân tích hóa học

Kiến thức và hiểu biết

Học sinh cần thể hiện kiến thức và hiểu biết về:

- các hiện tượng, thực tế về khoa học, các nguyên lý, khái niệm và lý thuyết khoa học
- từ vựng, thuật ngữ và các quy ước khoa học (bao gồm ký hiệu, đại lượng và đơn vị)
- các dụng cụ, thiết bị khoa học, bao gồm kỹ thuật thực hiện và các nguyên tắc an toàn
- các ứng dụng khoa học và công nghệ cùng với tác động về xã hội, kinh tế và môi trường mà chúng đem lại.

Xử lý thông tin và giải quyết vấn đề

Bằng chữ hoặc dưới hình thức trình bày khác (như ký hiệu, biểu đồ và số liệu), học sinh có thể:

- xác định vị trí, chọn lựa, tổ chức và trình bày thông tin từ nhiều nguồn khác nhau
- chuyển đổi thông tin sang dạng thức khác
- xử lý số liệu và các dữ liệu khác
- sử dụng thông tin để xác định quy luật, báo cáo xu hướng và đưa ra kết luận
- đưa ra lý giải xác đáng về các hiện tượng, quy luật và mối quan hệ
- đưa ra phán đoán dựa trên mối quan hệ và quy luật
- giải quyết các vấn đề, bao gồm một số vấn đề có tính định lượng.

Kỹ năng thí nghiệm và nghiên cứu

Học sinh cần:

- biết cách lựa chọn và sử dụng an toàn các kỹ thuật, thiết bị và vật liệu (bao gồm thực hiện các bước theo đúng hướng dẫn khi cần)
- lập kế hoạch thí nghiệm và nghiên cứu
- tiến hành và ghi lại các kết quả quan sát, kết quả đo và con số ước tính
- hiểu và đánh giá được các kết quả quan sát và dữ liệu thí nghiệm
- đánh giá được các phương pháp và đề xuất phương án cải thiện.

Đánh giá

Tất cả học sinh đều cần thực hiện ba phần thi. Tại BCVN, Nhà trường kỳ vọng mọi học sinh đều thực hiện bài đánh giá mở rộng.

Bài đánh giá mở rộng

Phần 2 (Paper 2): Câu hỏi trắc nghiệm:

45 phút, 40 điểm, 30% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 4 (Paper 4): Lý thuyết (câu hỏi yêu cầu câu trả lời ngắn và câu hỏi có cấu trúc)

75 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Đánh giá thực hành

Phần 5 (Paper 5): Bài kiểm tra thực hành

75 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Hoặc

Phần 6 (Paper 6): Thay thế cho Bài kiểm tra thực hành

60 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Vật lý (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Vật lý giúp học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi nền tảng, bao gồm xử lý dữ liệu, giải quyết vấn đề thực tiễn và áp dụng phương pháp khoa học. Qua đó, học sinh sẽ hình thành những phẩm chất như ý thức về tính chính xác và độ tin cậy, đúng đắn của kết quả, sự khách quan, chính trực, ham tìm hiểu, chủ động và sáng tạo. Học sinh sẽ thu nhận được những kỹ năng khoa học cần thiết giúp ích cho việc học tập hoặc công việc trong tương lai.

Mục tiêu

- Học sinh tiếp thu kiến thức khoa học, hiểu được các lý thuyết và thực hành khoa học.
- Học sinh phát triển kỹ năng làm thí nghiệm, bao gồm xử lý biến và thực hiện thí nghiệm an toàn.
- Học sinh biết sử dụng dữ liệu và bằng chứng khoa học để giải quyết vấn đề và cùng thảo luận về những hạn chế của các phương pháp khoa học.
- Học sinh biết sử dụng các thuật ngữ, ký hiệu và quy ước khoa học để truyền đạt nội dung một cách hiệu quả và rõ ràng.
- Học sinh hiểu rằng việc ứng dụng kiến thức khoa học có thể mang lại lợi ích cho con người và môi trường.
- Học sinh yêu thích khoa học và quan tâm tới các vấn đề khoa học, từ đó muốn tìm hiểu, nghiên cứu nhiều hơn.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Tổng quan nội dung

Học sinh sẽ được học các chủ đề sau:

- Chuyển động, lực và năng lượng
- Nhiệt học
- Sóng
- Điện và từ tính
- Vật lý hạt nhân
- Vật lý không gian

Kiến thức và hiểu biết

Học sinh cần thể hiện kiến thức và hiểu biết về:

- các hiện tượng, thực tế về khoa học, các nguyên lý, khái niệm và lý thuyết khoa học
- từ vựng, thuật ngữ và các quy ước khoa học (bao gồm ký hiệu, đại lượng và đơn vị)
- các dụng cụ, thiết bị khoa học, bao gồm kỹ thuật thực hiện và các nguyên tắc an toàn
- các ứng dụng khoa học và công nghệ cùng với tác động về xã hội, kinh tế và môi trường mà chúng đem lại.

Xử lý thông tin và giải quyết vấn đề

Bằng chữ hoặc dưới hình thức trình bày khác (như ký hiệu, biểu đồ và số liệu), học sinh có thể:

- xác định vị trí, chọn lựa, tổ chức và trình bày thông tin từ nhiều nguồn khác nhau
- chuyển đổi thông tin sang dạng thức khác
- xử lý số liệu và các dữ liệu khác
- sử dụng thông tin để xác định quy luật, báo cáo xu hướng và đưa ra kết luận
- đưa ra lý giải xác đáng về các hiện tượng, quy luật và mối quan hệ
- đưa ra phán đoán dựa trên mối quan hệ và quy luật
- giải quyết các vấn đề, bao gồm một số vấn đề có tính định lượng.

Kỹ năng thí nghiệm và nghiên cứu

Học sinh cần:

- biết cách lựa chọn và sử dụng an toàn các kỹ thuật, thiết bị và vật liệu (bao gồm thực hiện các bước theo đúng hướng dẫn khi cần)
- lập kế hoạch thí nghiệm và nghiên cứu
- tiến hành và ghi lại các kết quả quan sát, kết quả đo và con số ước tính
- hiểu và đánh giá được các kết quả quan sát và dữ liệu thí nghiệm
- đánh giá được các phương pháp và đề xuất phương án cải thiện.

Đánh giá

Tất cả học sinh đều cần thực hiện ba phần thi. Tại BCVN, Nhà trường kỳ vọng mọi học sinh đều thực hiện bài đánh giá mở rộng.

Bài đánh giá mở rộng

Phần 2 (Paper 2): Câu hỏi trắc nghiệm:

45 phút, 40 điểm, 30% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 4 (Paper 4): Lý thuyết (câu hỏi yêu cầu câu trả lời ngắn và câu hỏi có cấu trúc)

75 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Đánh giá thực hành

Phần 5 (Paper 5): Bài kiểm tra thực hành

75 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Hoặc

Phần 6 (Paper 6): Thay thế cho Bài kiểm tra thực hành

60 phút, 40 điểm, 20% tổng điểm

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

RSHE

Giới thiệu

Mục tiêu của chương trình Giáo dục Giới tính, Sức khỏe, và Các mối quan hệ (RSHE) là trang bị cho học sinh bộ kỹ năng sống cần thiết và cân bằng để vượt qua được những thách thức mà các em đang và sẽ đối mặt trong tương lai. Bên cạnh đó, chương trình cũng đem đến cho học sinh cơ hội nhận diện và nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần của bản thân (well-being) thông qua việc thúc đẩy khả năng tự nhận thức, chịu trách nhiệm về hiệu quả quản lý thời gian của mình và học cách suy nghĩ tích cực về bản thân.

Mục tiêu

- Học sinh hiểu được tầm quan trọng của “Kỹ năng sống và Well-being” đối với bản thân.
- Học sinh được tiếp cận với các cơ hội rộng mở bên ngoài lớp học.
- Học sinh nắm rõ những kỹ năng quan trọng để thành công trong và ngoài trường học.
- Học sinh được trải nghiệm chương trình học phong phú và cân bằng, từ đó trở thành con người mà mình muốn hướng tới.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

- Diễn thuyết
- Lập kế hoạch và tổ chức
- Ra quyết định
- Giải quyết vấn đề
- Làm việc nhóm và lãnh đạo
- Duy trì sự tích cực và tính bền bỉ, kiên cường
- Sáng tạo và khả năng phục hồi

Giáo dục Đạo đức, Xã hội và Văn hóa

Giới thiệu

Môn học này mang đến cho học sinh cơ hội tìm hiểu và suy ngẫm về các vấn đề lớn toàn cầu từ nhiều góc độ khác nhau: cá nhân, địa phương/quốc gia và quốc tế. Môn học giúp gia tăng nhận thức về các vấn đề toàn cầu, đồng thời tạo cơ hội để học sinh khám phá các giải pháp thông qua việc phối hợp và cộng tác. Chương trình không hướng tới lối suy nghĩ rập khuôn, trảm người như một; thay vào đó, nó giúp học sinh mở mang hiểu biết về sự phức tạp của thế giới và suy nghĩ của con người, khuyến khích sự thấu cảm trước những trải nghiệm và cảm xúc đa dạng. Chương trình chú trọng tới việc trang bị các kỹ năng như tranh biện, xây dựng ý kiến, làm việc nhóm và suy ngẫm – đây đều là những kỹ năng vô cùng quan trọng đối với người trẻ. Do đó, môn Giáo dục Đạo đức, Xã hội và Văn hóa giúp tạo lập một nền tảng kỹ năng vững chắc để học sinh đạt được thành công trong Chương trình IBDP, đặc biệt là đối với các môn học bắt buộc.

Mục tiêu

Môn học này chú trọng tới việc phát triển và vận dụng kỹ năng hơn là tiếp thu kiến thức và điều này là cần thiết để thành công trong một tương lai đầy biến động. Học sinh sẽ phát triển các kỹ năng có thể ứng dụng được trong nhiều hoàn cảnh và giúp ích cho việc học tập trong tương lai, từ đó trở thành công dân tích cực, có trách nhiệm.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Học sinh có thể:

- Trở nên độc lập và được trao quyền để tự đứng vững trong một thế giới kết nối và thay đổi không ngừng.
- Phát triển khả năng phân tích, đánh giá về các vấn đề toàn cầu, nguyên nhân, hệ quả của chúng cũng như các bước hành động có thể thực hiện.
- Tìm hiểu, suy ngẫm về các vấn đề một cách độc lập và cùng với những người khác, có quan điểm văn hóa không tương đồng.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm, tự điều hướng quá trình học tập của bản thân mà ở đó giáo viên chỉ đóng vai trò hỗ trợ.
- Xem xét các vấn đề lớn từ góc độ cá nhân, địa phương và/hoặc quốc gia và quốc tế, đồng thời hiểu được mối liên hệ giữa chúng, bao gồm các vấn đề về sức khỏe, xung đột, di cư, luật pháp, gia đình và tôn giáo.
- Đánh giá xác đáng các thông tin và tài liệu có sẵn, khi đưa ra những lập luận chặt chẽ cho nhận định của mình.
- Truyền đạt và thấu hiểu các nhu cầu, quyền lợi của người khác.

Giáo dục Thể chất (thực hành)

Giới thiệu

Môn học Giáo dục Thể chất (GDTC) giúp học sinh phát triển năng lực để tham gia vào rất nhiều hoạt động thể chất trong và ngoài trường học. Một chương trình GDTC có chất lượng sẽ giúp học sinh duy trì sức khỏe, hứng khởi và thành công khi tham gia vào các hoạt động. Chính vì vậy, Nhà trường đã xây dựng một chương trình GDTC mang tính bao quát nhằm giúp học sinh đạt được mục tiêu nói trên trong quá trình học tập, đồng thời khuyến khích các em học tập không ngừng và vận động liên tục. Chương trình này được thiết kế với mục đích tích hợp các “ý tưởng lớn” bao trùm nhiều lĩnh vực, ngành học. Cách tiếp cận này của Nhà trường thay thế cho lối tiếp cận truyền thống đối với việc thiết kế và triển khai chương trình GDTC, đó là tập trung vào dạy kỹ năng và các môn thể thao. Theo đó, thể thao và hoạt động thể chất chỉ là phương tiện để truyền tải và phát triển các khái niệm.

Mục tiêu

- Với việc chuyển dịch trọng tâm của chương trình và tiêu chí thành công của mỗi bài học, học sinh không chỉ vận động đơn thuần trong mỗi giờ học GDTC. Đó sẽ là những giờ học ý nghĩa nơi tiềm năng học tập thông qua các hoạt động thể chất và thể thao được khai thác, nơi trải nghiệm GDTC của mỗi học sinh được cải thiện.
- Với chương trình GDTC mang tính bao quát, mọi học sinh đều có cơ hội tham gia vào những giờ học ý nghĩa và thiết thực, từ đó hình thành niềm yêu thích đối với môn học. Bằng cách này, Nhà trường đang nuôi dưỡng khả năng vận động của học sinh, đồng thời gia tăng cơ hội học tập và vận động suốt đời.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Khám phá các kỹ năng lãnh đạo

- Thái độ và hành vi cần có
- Xây dựng đội ngũ hiệu quả
- Tự suy ngẫm
- Khai thác tiềm năng
- Duy trì sức khỏe và xây dựng lối sống lành mạnh thông qua giáo dục thể chất, thể thao
- Sức khỏe thể chất và tinh thần

Tiếng Việt - Ngôn ngữ Thứ nhất (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình Cambridge IGCSE Ngôn ngữ Thứ nhất – Tiếng Việt hướng tới đối tượng người học có ngôn ngữ mẹ đẻ là tiếng Việt. Đây là môn học hoàn toàn mới và sẽ được tổ chức thi lần đầu tiên vào năm 2025. Do đó, học sinh Năm 10 của năm học 2023-2024 sẽ là những học sinh đầu tiên của Việt Nam có cơ hội được cấp bằng quốc tế cho chính ngôn ngữ mẹ đẻ của mình. Được triển khai ngay từ thời điểm nhập học vào trường (theo khung chương trình giáo dục quốc gia), chương trình sẽ giúp học sinh chuẩn bị tốt cho kỳ thi.

Mục tiêu

- Học sinh có khả năng truyền đạt rõ ràng, chính xác và hiệu quả bằng tiếng Việt.
- Học sinh có vốn từ vựng phong phú, viết câu đúng chính tả và ngữ pháp, sử dụng đúng dấu câu.
- Học sinh hình thành văn phong cá nhân, phù hợp với độc giả của mình.
- Khuyến khích học sinh đọc đa dạng, vừa để giải trí vừa để nắm bắt cách các tác giả sử dụng các biện pháp văn học nhằm đạt được mục đích mong muốn.
- Học sinh trau dồi các kỹ năng chung để hỗ trợ cho các môn học khác.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Chương trình được thiết kế nhằm khuyến khích học sinh trở nên:

- Tự tin khám phá và đánh giá các ý tưởng, lập luận thông qua việc phê bình, phân tích một cách bài bản.
- Có khả năng truyền đạt và bảo vệ quan điểm, ý kiến cá nhân nhưng vẫn tôn trọng quan điểm, ý kiến của người khác.
- Có trách nhiệm thông qua việc sử dụng ngôn ngữ để mang lại ảnh hưởng và tác động đến thế giới xung quanh.
- Có ý thức tự suy ngẫm về sản phẩm của mình và xác định hướng cải thiện.
- Sáng tạo trong cách tiếp cận các loại văn bản và văn phong khác nhau.
- Có cảm hứng từ ngôn ngữ được sử dụng xung quanh mình thông qua việc đọc và đào sâu, học hỏi từ người khác.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1) - Đọc hiểu và Viết theo đề bài cho sẵn
2 tiếng, 50 điểm, 50% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2) - Tự luận
2 tiếng, 50 điểm, 50% tổng điểm

MÔN TỰ CHỌN

Nghệ thuật và Thiết kế (Theo Pearson Edexcel)



Giới thiệu

- Sử dụng các yếu tố cơ bản và các phương pháp truyền thông thị giác qua nhiều cách tiếp cận khác nhau.
- Vận dụng kỹ năng quan sát để ghi nhận các nguồn thông tin và truyền đạt ý tưởng.
- Hiểu về đặc điểm của các phương tiện truyền thông và các vật liệu, chẳng hạn như tính ướt và khô, tính dễ uốn, độ bền và kỹ thuật số.
- Hiểu về các thuộc tính của màu sắc và ánh sáng như màu cơ bản, sắc thái màu, độ bão hòa và tông màu.
- Kết hợp và điều chỉnh các vật liệu hai chiều, ba chiều và các phương tiện truyền thông.
- Sử dụng các ứng dụng kỹ thuật số và/hoặc phi kỹ thuật số.

Chương trình IGCSE Nghệ thuật và Thiết kế khuyến khích học sinh tạo ra các sản phẩm mang dấu ấn cá nhân thông qua việc kích thích trí tưởng tượng, sự nhạy cảm, tư duy khái niệm hóa, năng lực quan sát và khả năng phân tích. Học sinh sẽ cảm thấy tự tin và hứng khởi khi được phát triển các kỹ năng về công nghệ trong tạo hình hai chiều và ba chiều, đồng thời có thể xác định và xử lý các vấn đề từ góc độ hình ảnh và xúc giác. Bên cạnh đó, học sinh cũng sẽ học cách phát triển ý tưởng để biến những thử nghiệm ban đầu thành các sản phẩm hoàn chỉnh. Chương trình IGCSE Nghệ thuật và Thiết kế mang đến một nền tảng lý tưởng cho việc học tập chuyên sâu sau này, giúp học sinh phát triển nhận thức về vai trò của nghệ thuật thị giác trong xã hội và trong lịch sử, qua đó mở rộng tầm nhìn văn hóa và trải nghiệm của mỗi cá nhân.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Khám phá các kỹ năng lãnh đạo

- Học sinh tiến hành nghiên cứu hình ảnh trên cơ sở sử dụng các nguồn thông tin sơ cấp và thứ cấp, ghi lại những quan sát, trải nghiệm và ý tưởng theo cách phù hợp.
- Học sinh phát triển và hiện thực hóa các ý tưởng và kết quả cần đạt, tìm kiếm và đánh giá các giải pháp khả thi, đồng thời điều chỉnh sản phẩm sao cho phù hợp.
- Học sinh sử dụng nhiều loại vật liệu, thiết bị, quy trình và phương pháp trong không gian hai và/hoặc ba chiều, đồng thời biết ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông khi cần thiết.
- Học sinh hiểu về các tác phẩm trong quá khứ lẫn đương đại và các nền văn hóa khác nhau, chỉ ra được tính kế thừa cũng như sự thay đổi trong nghệ thuật, thủ công và thiết kế.
- Học sinh tích cực tham gia vào quá trình sáng tạo nghệ thuật, thủ công và thiết kế, qua đó trở thành người học hiệu quả và độc lập, có tư duy phản biện, có ý thức suy ngẫm và tìm tòi.
- Học sinh phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng và trực giác khi khám phá và sáng tạo nghệ thuật.

Đánh giá

Cấu phần 1 (Component 1): Hồ sơ cá nhân

Bài tập, 72 điểm, 50% tổng điểm

Nhà trường chủ động đưa ra chủ đề, dự án hoặc nhiệm vụ để mỗi học sinh thực hiện hồ sơ tác phẩm cá nhân.

Cấu phần 2 (Component 2): Đơn vị bên ngoài ra đề bài

10 tiếng (bấm giờ), 72 điểm, 50% tổng điểm

Đơn vị bên ngoài ra đề mở, yêu cầu học sinh xây dựng sản phẩm mang dấu ấn cá nhân.

Kinh doanh (Theo Edexcel)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Kinh doanh trang bị cho học sinh hiểu biết chung nhất về kinh doanh, cùng với đó là khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng và hiểu biết một cách phù hợp trong bối cảnh thị trường Anh quốc và quốc tế.

Mục tiêu

- Học sinh quan tâm, thích thú với môn học kinh doanh.
- Học sinh hiểu được các khái niệm, thuật ngữ trong kinh doanh, mục tiêu của việc kinh doanh và tính chất tích hợp của hoạt động kinh doanh.
- Học sinh hiểu được cách tổ chức, cấp vốn và vận hành của các loại hình kinh doanh.
- Học sinh gia tăng kiến thức, hiểu biết và kỹ năng, đồng thời biết ứng dụng chúng vào các vấn đề kinh doanh hiện tại trong các doanh nghiệp, từ doanh nghiệp nhỏ tới tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp hoạt động trong bối cảnh địa phương, quốc gia và toàn cầu.
- Học sinh phát triển kỹ năng tư duy phản biện và truy vấn, qua đó phân biệt được đâu là ý kiến, đâu là thực tiễn; biết tính toán, đọc và đánh giá dữ liệu kinh doanh, từ đó xây dựng được lập luận và đưa ra các nhận định có căn cứ.
- Học sinh hiểu rằng hoạt động kinh doanh không ngừng thay đổi, đồng thời yếu tố đạo đức và tính bền vững cần được quan tâm đối với các doanh nghiệp toàn cầu.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Hoạt động kinh doanh và các yếu tố ảnh hưởng tới việc kinh doanh

- Mục tiêu của một doanh nghiệp
- Môi trường kinh doanh thay đổi không ngừng
- Đánh giá thành công của hoạt động kinh doanh

Con người trong doanh nghiệp

- Vai trò, mối quan hệ và việc quản lý

Tài chính của doanh nghiệp

- Sử dụng các thông tin về kế toán và tài chính để hỗ trợ việc ra quyết định

Marketing

- Xác định nhu cầu khách hàng
- Đáp ứng nhu cầu khách hàng

Vận hành doanh nghiệp

- Sử dụng và quản lý các nguồn lực

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1): Tìm hiểu về các doanh nghiệp nhỏ
90 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2): Tìm hiểu về các doanh nghiệp lớn
90 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

Khoa học Máy tính (Theo Edexcel)

Giới thiệu

Hiểu biết cơ bản về máy tính sẽ giúp học sinh không những trở thành người dùng thông thạo công nghệ mà còn là những nhà đổi mới sáng tạo, có khả năng thiết kế ra máy tính và chương trình mới giúp cải thiện chất lượng cuộc sống cho mọi người. Thật không ngoa khi nói rằng cuộc sống của chúng ta phụ thuộc rất nhiều vào các hệ thống máy tính và những người duy trì các hệ thống này đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc mang lại một cuộc sống đủ đầy, chất lượng. Nếu không hiểu về máy tính, chúng ta sẽ chỉ là những người dùng phụ thuộc vào các nhà phát triển công nghệ mới.

Mục tiêu

- Học sinh hiểu và ứng dụng được các nguyên lý, khái niệm cơ bản về khoa học máy tính, bao gồm trừu tượng hóa, phân tích, logic, thuật toán và biểu diễn dữ liệu.
- Học sinh biết phân tích các vấn đề bằng ngôn ngữ máy tính thông qua việc trực tiếp giải quyết vấn đề, bao gồm thiết kế, viết và gỡ lỗi các chương trình.
- Học sinh có tư duy sáng tạo và đổi mới, có óc phân tích, logic và phê phán.
- Học sinh nắm được các thành phần tạo nên hệ thống số cũng như cách chúng giao tiếp với nhau và với các hệ thống khác.
- Học sinh hiểu được tác động của công nghệ số đối với cá nhân và xã hội.
- Học sinh áp dụng được các kỹ năng toán học có liên quan đến khoa học máy tính.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Giải quyết vấn đề

- Học sinh phát triển kỹ năng tư duy máy tính, qua đó hiểu được các hệ thống máy tính hoạt động ra sao, thiết kế, triển khai và phân tích thuật toán để giải quyết vấn đề như thế nào.

Lập trình

- Học sinh có thể thiết kế, đọc, viết và gỡ lỗi các chương trình một cách thành thạo.
- Học sinh biết ứng dụng kỹ năng lập trình để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Dữ liệu

- Học sinh hiểu cách thức biểu diễn các loại dữ liệu khác nhau trên máy tính.

Máy tính

- Học sinh nắm bắt được các phần cứng và phần mềm tạo nên một hệ thống máy tính.

Trao đổi thông tin và Internet

- Học sinh hiểu các nguyên lý chính đằng sau việc tổ chức các mạng máy tính.
- Học sinh nắm được các mối đe dọa an ninh mạng hiện có và các biện pháp phòng ngừa.

Tầm nhìn

- Học sinh hiểu được tầm ảnh hưởng của công nghệ máy tính.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1): Nguyên lý Khoa học Máy tính
120 phút, 80 điểm, 50% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2): Ứng dụng tư duy máy tính
180 phút thực hành, 80 điểm, 50% tổng điểm

Công nghệ Thiết kế (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Công nghệ Thiết kế rất phù hợp với những học sinh thích tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, đam mê chế tạo mẫu, thiết kế và chế tạo các sản phẩm hoặc thử nghiệm ý tưởng. Chương trình giúp học sinh thu nhận và phát triển các kỹ năng cần thiết để thiết kế và chế tạo các sản phẩm từ gỗ, kim loại và nhựa. Học sinh sẽ ứng dụng nhiều quy trình công nghiệp sáng tạo để làm ra những sản phẩm hữu ích từ các vật liệu.

Mục tiêu

Mục tiêu của chương trình là giúp học sinh:

- phát triển tư duy sáng tạo trong các lĩnh vực liên quan đến công nghệ thiết kế.
- áp dụng kỹ năng giải quyết vấn đề vào các vấn đề thực tế, có liên quan tới công nghệ.
- phát triển kỹ năng giao tiếp – những kỹ năng vô cùng quan trọng trong thiết kế, thực hiện và đánh giá.
- thu nhận kiến thức và hiểu biết về công nghệ thiết kế.
- phát triển kỹ năng nghiên cứu, tìm tòi.
- thiết kế và chế tạo các sản phẩm trên cơ sở xem xét tính bền vững và tác động của chúng tới xã hội.
- đưa ra được những nhận định xác đáng về mặt thẩm mỹ, kinh tế, đạo đức và kỹ thuật.



Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Kiến thức và hiểu biết

Học sinh nhớ lại kiến thức đã học, lựa chọn kiến thức phù hợp và truyền đạt nó tới người khác, đồng thời thể hiện sự hiểu biết về thiết kế và công nghệ cũng như tầm ảnh hưởng của nó.

Ứng dụng

Học sinh có thể ứng dụng các kiến thức, hiểu biết và kỹ năng trong nhiều hoàn cảnh và trong việc thiết kế, chế tạo sản phẩm.

Phân tích và đánh giá

Học sinh có thể phân tích và đánh giá các sản phẩm, bao gồm thiết kế của sản phẩm và quá trình sản xuất ra chúng.

Đánh giá

Cấu phần bắt buộc:

Phần 1 (Paper 1) - Thiết kế sản phẩm

25% tổng điểm, 1 tiếng 15 phút

Các câu hỏi dựa trên nội dung lớn:

Thiết kế sản phẩm (Bài viết/vẽ)

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 2 (Paper 2) - Dự án

50% tổng điểm

Thực hiện tại trường

(Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt)

Phần 3 (Paper 3) - Vật liệu chống chịu

25% tổng điểm, 1 tiếng

Các câu hỏi dựa trên Nội dung nhánh: Vật liệu chống chịu

và Nội dung lớn: Thiết kế sản phẩm

Mục A (Section A): Trả lời tất cả các câu hỏi

Mục B (Section B): Trả lời một câu hỏi

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Kịch nghệ (Theo CAIE)

Giới thiệu

BCVN cam kết đưa Kịch nghệ vượt ra khỏi phạm vi của một môn học, biến nó trở thành một bộ môn nghệ thuật và một bộ kỹ năng cần có, trong một môi trường khuyến khích sự khám phá, tìm tòi ở mọi loại hình sân khấu, một môi trường hướng tới sự xuất sắc, thúc đẩy những điều tuyệt diệu, lòng đồng cảm và sự thấu hiểu trên thế giới.

Nghệ thuật kịch: “Kịch là nghệ thuật kể chuyện”.

Giúp học sinh nuôi dưỡng trí tưởng tượng và tìm kiếm cảm hứng thông qua việc vận dụng thành thạo các kỹ năng và kỹ thuật; khuyến khích học sinh kể những câu chuyện mạch lạc, chân thực và độc đáo phản ánh sự phức tạp của tâm trí con người và luôn đặt câu hỏi về những điều được cho là đúng.

Tính cộng tác trong kịch: “Kịch là sự phối hợp”.

Hướng sự quan tâm của học sinh tới cả quá trình lẫn kết quả, khuyến khích học sinh lắng nghe ý kiến của bạn bè và cùng nỗ lực để đạt được mục tiêu chung, trân trọng sự đóng góp và thành tựu của mỗi cá nhân lẫn của tập thể.

Khám phá thông qua kịch: “Kịch là sự khám phá, tìm tòi và mạo hiểm”.

Thúc đẩy óc tò mò, sáng tạo, sự dũng cảm và hài hước: học sinh dám chấp nhận rủi ro và học hỏi từ chính sự thất bại và tổn thương, qua đó hình thành nên thói quen khám phá và sáng tạo suốt đời.

Hòa nhập trong kịch: “Kịch cho tất cả mọi người”.

Nhà trường cam kết đem đến những trải nghiệm kịch công bằng và liên tục, qua đó thúc đẩy mối quan hệ với những nhà làm kịch, với khán giả và với xã hội, đồng thời tìm kiếm điểm mạnh trong sự đa dạng sẵn có và gỡ bỏ rào cản đối với việc tham gia trên lớp và trên sân khấu.

Mục tiêu

Mục tiêu của chương trình là giúp học sinh:

- hình thành niềm yêu thích đối với kịch nghệ và sân khấu.
- hiểu về toàn bộ quá trình từ kịch bản đến khi biểu diễn.
- phát triển kỹ năng sáng tác kịch.
- phát triển kỹ năng biểu diễn cá nhân và theo nhóm.
- hiểu về vai trò của diễn viên, đạo diễn và nhà thiết kế và cùng họ tạo nên một tác phẩm kịch.
- nắm được cách diễn viên giao tiếp với khán giả.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Học sinh có thể:

- nắm bắt được các yếu tố của kịch.
- đóng vai trò diễn viên, đạo diễn và nhà thiết kế đối với các trích đoạn từ những vở kịch đã được công diễn.
- sáng tạo, phát triển và cấu trúc hóa tư liệu kịch từ các yếu tố như tiêu đề ngắn, bài thơ, hình ảnh, bài hát, các sự kiện lịch sử và câu chuyện.
- tự đánh giá đóng góp của bản thân vào quá trình sáng tạo và thành công của vở kịch.
- thiết kế và dàn dựng sân khấu để phục vụ cho buổi diễn kịch.
- thể hiện kỹ năng biểu diễn cá nhân và theo nhóm, đồng thời ứng dụng chúng để xây dựng nhân vật và truyền tải ý nghĩa tới khán giả.

Đánh giá

Phần 1 (Component 1): 2 tiếng 30 phút - Bài thi viết
40% tổng điểm, 80 điểm

Phần 2 (Component 2): Bài tập đánh giá (coursework)
60% tổng điểm, 120 điểm

Học sinh sẽ thực hiện 03 bài tập đánh giá:

- biểu diễn cá nhân (trích đoạn kịch)
- biểu diễn theo nhóm (trích đoạn kịch)
- biểu diễn theo nhóm (tự sáng tác)

Tiếng Pháp (Theo CAIE)

Giới thiệu

Khả năng hiểu và giao tiếp bằng tiếng Pháp là một lợi thế lớn đối với học sinh. Tiếng Pháp là ngôn ngữ chính thức tại 28 quốc gia và là ngôn ngữ duy nhất ngoài tiếng Anh được sử dụng trên năm châu lục. Chương trình Tiếng Pháp triển khai các hoạt động vừa thú vị, vừa mang tính thách thức, đồng thời tạo ra một môi trường kích thích giúp học sinh phát triển toàn diện kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp của mình. Nhà trường tin rằng mọi học sinh đều nên cảm nhận được niềm vui, thành công và sự tiến bộ trong việc học ngôn ngữ. Hơn nữa, chương trình IGCSE mới sẽ mang đến cái nhìn sâu sắc về văn hóa quốc tế và thái độ tích cực đối với truyền thống, phong tục của các quốc gia khác.

Mục tiêu

- Chương trình giúp học sinh phát triển khả năng sử dụng tiếng Pháp để có thể giao tiếp hiệu quả ở cấp độ A2 (theo Khung CEFR), có lồng ghép một số nội dung tương đương với cấp độ B1.
- Học sinh có cái nhìn sâu sắc về văn hóa, xã hội của các quốc gia và cộng đồng nói tiếng Pháp.
- Học sinh phát triển nhận thức về bản chất của ngôn ngữ và việc học ngôn ngữ.
- Học sinh có thái độ tích cực đối với người nói các ngôn ngữ khác và đồng cảm với các nền văn hóa khác.
- Học sinh cảm thấy hứng thú và được kích thích tư duy trong học tập.
- Học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi để hỗ trợ cho các môn học khác trong chương trình học.
- Học sinh có nền tảng vững chắc về kỹ năng, ngôn ngữ và thái độ để tiến bộ trong công việc hoặc trong học tập, bất kể là tiếng Pháp hay lĩnh vực nào khác.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Bối cảnh sử dụng

- Hoạt động thường ngày
- Cuộc sống cá nhân và xã hội
- Thế giới xung quanh
- Môi trường công việc
- Môi trường quốc tế

Kỹ năng

- Tiếp thu từ vựng, nghiên cứu về ngữ pháp và cấu trúc.
- Đọc/nghe và hiểu các văn bản viết, các đoạn hội thoại có chủ đề quen thuộc, nắm bắt được quan điểm, ý kiến và thái độ.
- Lựa chọn chủ đề và chốt lọc các thông tin liên quan.
- Suy luận ý nghĩa của các từ chưa biết dựa trên ngữ cảnh.
- Viết bằng tiếng Pháp về các chủ đề quen thuộc hàng ngày.
- Nói bằng tiếng Pháp, tham gia vào các cuộc trò chuyện thường ngày.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1) - Nghe

50 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2) - Đọc

60 phút, 45 điểm, 25% tổng điểm

Phần 3 (Paper 3) - Nói

15 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 4 (Paper 4) - Viết

60 phút, 45 điểm, 25% tổng điểm

Tiếng Đức (Theo CAIE) (môn tự chọn ngoài giờ học)

Giới thiệu

Khả năng hiểu và giao tiếp bằng tiếng Đức là lợi thế lớn đối với học sinh. Tiếng Đức là ngôn ngữ mẹ đẻ phổ biến thứ hai và có số lượng người nói lớn thứ hai tại châu Âu. Bên cạnh đó, Đức là nền kinh tế đứng thứ tư thế giới, vậy nên tiếng Đức thường được coi là “lựa chọn thông minh” cho những ai muốn tối đa hóa cơ hội việc làm.

Mục tiêu

- Chương trình giúp học sinh phát triển khả năng sử dụng tiếng Đức để có thể giao tiếp hiệu quả ở cấp độ A2 (theo Khung CEFR), có lồng ghép một số nội dung tương đương với cấp độ B1.
- Học sinh có cái nhìn sâu sắc về văn hóa, xã hội của các quốc gia và cộng đồng nói tiếng Đức.
- Học sinh phát triển nhận thức về bản chất của ngôn ngữ và việc học ngôn ngữ.
- Học sinh có thái độ tích cực đối với người nói các ngôn ngữ khác và đồng cảm với các nền văn hóa khác.
- Học sinh cảm thấy hứng thú và được kích thích tư duy trong học tập.
- Học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi để hỗ trợ cho các môn học khác trong chương trình học.
- Học sinh có nền tảng vững chắc về kỹ năng, ngôn ngữ và thái độ để tiến bộ trong công việc hoặc trong học tập, bất kể là tiếng Đức hay lĩnh vực nào khác.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Bối cảnh sử dụng

- Hoạt động thường ngày
- Cuộc sống cá nhân và xã hội
- Thế giới xung quanh
- Môi trường công việc
- Môi trường quốc tế

Kỹ năng

- Tiếp thu từ vựng, nghiên cứu về ngữ pháp và cấu trúc.
- Đọc/nghe và hiểu các văn bản viết, các đoạn hội thoại có chủ đề quen thuộc, nắm bắt được quan điểm, ý kiến và thái độ.
- Lựa chọn chủ đề và chắt lọc các thông tin liên quan.
- Suy luận ý nghĩa của các từ chưa biết dựa trên ngữ cảnh.
- Viết bằng tiếng Đức về các chủ đề quen thuộc hàng ngày.
- Nói bằng tiếng Đức, tham gia vào các cuộc trò chuyện thường ngày.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1) - Nghe

50 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2) - Đọc

60 phút, 45 điểm, 25% tổng điểm

Phần 3 (Paper 3) - Nói

15 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 4 (Paper 4) - Viết

60 phút, 45 điểm, 25% tổng điểm



Địa lý (Theo CAIE)

Giới thiệu

Địa lý là môn học dành cho những người luôn tò mò về thế giới tự nhiên. Chương trình IGCSE Địa lý là sự kết hợp của khoa học xã hội và khoa học vật chất, nghĩa là kết hợp việc nghiên cứu các đặc tính vật lý của hành tinh với trọng tâm là các cộng đồng xã hội và cách chúng tương tác với nhau. Trong một cuộc phỏng vấn với tờ báo Anh quốc - The Guardian, Michael Palin cho rằng đây là "môn học quan trọng trong thế giới hiện đại, giúp mở mang tư duy và hiểu biết về các quốc gia và nền văn hóa". Nhà trường hướng tới việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cần thiết để hiểu về môi trường xung quanh. Ngày nay, khi thế giới đang trải qua những thay đổi chưa từng có, điều này trở nên có ý nghĩa hơn bao giờ hết.

Các nhà địa lý học hiểu rõ vị trí của họ so với những người khác và với thế giới tự nhiên ở cấp độ địa phương, quốc gia và quốc tế; họ đánh giá cao sự tương tác phức tạp giúp kết nối mỗi người với 7 tỷ người còn lại trên Trái Đất và với các hệ thống vật lý Địa cầu.

Mục tiêu

Mục tiêu của chương trình là giúp học sinh phát triển:

- hiểu biết về vị trí ở cấp độ địa phương, khu vực và quốc tế.
- nhận thức về đặc điểm, sự phân bố và các quá trình ảnh hưởng đến những môi trường vật lý và con người khác nhau.
- hiểu biết về cách thức con người tương tác với nhau và với môi trường mà họ sinh sống.
- nhận thức về những cơ hội và hạn chế khác nhau của các môi trường đa dạng.
- sự coi trọng và quan tâm đến môi trường.
- sự coi trọng đối với Trái Đất, bao gồm con người, địa điểm, cảnh quan, các quá trình và hiện tượng tự nhiên trên Trái Đất.

Mục tiêu & Kỹ năng chuẩn đầu ra

Kiến thức và hiểu biết

Học sinh thể hiện được kiến thức và hiểu biết về:

- các quá trình (bao gồm hành động của con người) góp phần tạo nên
 - (a) các môi trường vật lý, kinh tế, xã hội và tác động của chúng đến cảnh quan
 - (b) các mô hình không gian và những tương tác quan trọng trong các môi trường này
- mối quan hệ giữa hoạt động của con người và môi trường
- tầm quan trọng của cấp độ (địa phương, khu vực hay quốc tế)
- thay đổi theo thời gian diễn ra tại các địa điểm, cảnh quan và phân bố không gian.

Kỹ năng và khả năng phân tích

Học sinh có thể:

- đọc và phân tích các dữ liệu địa lý
- sử dụng và áp dụng các kiến thức, hiểu biết về địa lý khi đọc bản đồ và dưới dạng số liệu, biểu đồ, hình ảnh, ảnh và đồ họa.
- sử dụng các dữ liệu địa lý để nhận diện mô hình được phản ánh và suy luận về các mối quan hệ
- lựa chọn kỹ thuật phù hợp và hiểu rõ các kỹ thuật quan sát và thu thập dữ liệu
- lựa chọn và sử dụng các kỹ thuật tổ chức, trình bày dữ liệu.

Nhận định và ra quyết định

Chương trình IGCSE Địa lý giúp học sinh:

- biết lập luận và đưa ra nhận định, quyết định (bao gồm việc đánh giá và rút ra kết luận) cho thấy:
 - (a) sự coi trọng thái độ, giá trị và niềm tin của người khác trong các vấn đề liên quan đến địa lý
 - (b) nhận thức về những cơ hội và hạn chế khác nhau của những người sống ở những nơi khác nhau và có điều kiện vật lý, con người khác nhau
 - (c) sự sẵn sàng xem xét thái độ của bản thân khi soi chiếu với quan điểm của người khác và kiến thức mới thu nhận được
- đưa ra nhận định, quyết định và hiểu rằng các nhận định, quyết định được đưa ra trong một bối cảnh địa lý cụ thể phụ thuộc vào các yếu tố như:
 - (a) bối cảnh vật lý và con người
 - (b) giá trị và nhận thức của các nhóm hoặc cá nhân khác nhau
 - (c) các lựa chọn sẵn có
 - (d) mức độ phụ thuộc lẫn nhau ở cấp độ toàn cầu ngày càng tăng và nhu cầu phát triển bền vững.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1): Chủ đề địa lý (45%, 1 tiếng 45 phút)

Học sinh trả lời 03 câu hỏi, mỗi câu 25 điểm và phải lựa chọn 01 câu hỏi từ mỗi mục (section).

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 2 (Paper 2): Kỹ năng địa lý (27,5%, 1 tiếng 30 phút)

Học sinh trả lời tất cả các câu hỏi.

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

và

Phần 3 (Paper 3): Bài tập đánh giá (coursework) (27,5%)

Giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện bài tập đánh giá tại trường, tối đa 2000 chữ.

(Thực hiện tại trường)

Hoặc

Phần 4 (Paper 4): Thay thế cho Bài tập ở Phần 3 (27,5%, 1 tiếng 30 phút)

Học sinh trả lời 02 câu hỏi bắt buộc.

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Lịch sử (Theo CAIE)

Giới thiệu

Tại sao thế giới lại như ngày hôm nay? Với những học sinh muốn tìm hiểu về 'Brexit' hoặc quan hệ của Nga với phương Tây hay nguyên nhân phía sau những xung đột tại Trung Đông, việc hiểu biết sâu sắc về bối cảnh lịch sử là rất quan trọng. Chương trình IGCSE Lịch sử sẽ cung cấp cái nhìn sâu rộng về một số yếu tố và ý tưởng lớn đã, đang và sẽ tiếp tục kiến tạo thế giới. Lịch sử là môn học kích thích trí tưởng tượng, đồng thời thúc đẩy khả năng tranh luận về các diễn giải và đánh giá bằng chứng.

Mục tiêu

Mục tiêu của chương trình là giúp học sinh phát triển:

- sự quan tâm, hứng thú với việc tìm hiểu về quá khứ.
- kiến thức và hiểu biết về các cá nhân, con người và xã hội trong quá khứ.
- kiến thức và hiểu biết về tính chất và tác dụng của bằng chứng lịch sử.
- hiểu biết về các khái niệm lịch sử quan trọng: nguyên nhân và hệ quả, sự thay đổi và tiếp diễn, sự tương đồng và khác biệt.
- hiểu biết về các vấn đề của thế giới trong lịch sử.
- kỹ năng lịch sử, bao gồm kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá và truyền đạt.
- nền tảng cho việc nghiên cứu sâu hơn và theo đuổi sở thích cá nhân.



Thời kỳ lịch sử, mục tiêu và kỹ năng chuẩn đầu ra

- **khả năng** gợi nhắc, chọn lọc, tổ chức và vận dụng các kiến thức có trong chương trình.
- **khả năng** lý giải các vấn đề lịch sử dựa trên hiểu biết về:
 - (a) nguyên nhân và hệ quả, sự thay đổi và tiếp diễn, sự tương đồng và khác biệt.
 - (b) động cơ, cảm xúc, ý định và niềm tin của con người trong quá khứ.
- **khả năng** hiểu, diễn giải, đánh giá và sử dụng nhiều nguồn tài liệu làm bằng chứng, đặt trong bối cảnh lịch sử.
- Học sinh sẽ học một trong hai nội dung chính: Thế kỷ XIX: sự phát triển của các quốc gia hiện đại, 1848-1914 hoặc Thế kỷ XX: quan hệ quốc tế kể từ năm 1919.
- Học sinh sẽ tìm hiểu sâu ít nhất một trong các chủ đề sau: Chiến tranh thế giới thứ nhất, Đức 1918-1945, Nga 1905-1941, Mỹ 1919-1941 và Chiến tranh thế giới thứ hai tại châu Âu và châu Á-Thái Bình Dương.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1): Bài thi viết (40%, 1 tiếng 45 phút)

Học sinh trả lời 02 câu hỏi thuộc Mục A - Nội dung chính (Section A - Core Content) và 01 câu hỏi thuộc Mục B - Chủ đề nhánh (Section B - Depth Studies).

Tất cả các câu hỏi đều được trình bày dưới dạng bài viết có cấu trúc, gồm 03 phần (a), (b) và (c).

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Phần 2 (Paper 2): Bài thi viết (33%, 1 tiếng 30 phút)

Học sinh trả lời 06 câu hỏi xoay quanh một chủ đề được chỉ định lấy từ Nội dung chính. Có rất nhiều tài liệu nguồn tương ứng với mỗi chủ đề.

Chủ đề được chỉ định sẽ thay đổi qua các kỳ thi.

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

và

Phần 3 (Paper 3): Bài tập (27%)

Học sinh thực hiện một bài viết chi tiết theo Chủ đề nhánh có trong chương trình hoặc chủ đề Nhà trường tự đặt ra.

(Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt)

hoặc

Phần 4 (Paper 4): Thay thế cho Bài tập ở Phần 3 (27%, 1 tiếng 30 phút)

Học sinh trả lời 02 câu hỏi bắt buộc.

(Đơn vị bên ngoài đánh giá)

Âm nhạc (Theo CAIE)

Giới thiệu

Tại BCVN, chương trình Âm nhạc có thể được điều chỉnh cho phù hợp với học sinh Key Stage 2, 3 và 4, do đó cho phép học sinh ở mọi cấp độ năng lực đáp ứng tốt 03 yêu cầu chính của Chương trình giảng dạy Quốc gia Anh quốc về Âm nhạc:

- Sử dụng công nghệ để sáng tác nhạc
- Biểu diễn với một nhạc cụ tùy chọn (bao gồm giọng hát)
- Nghe và đánh giá nhiều phong cách âm nhạc

Chương chỉ IGCSE Âm nhạc được các trường đại học và nhà tuyển dụng trên toàn thế giới công nhận, là bằng chứng phản ánh kỹ năng, kiến thức và hiểu biết về âm nhạc cũng như cam kết hướng tới sự đa dạng trong âm nhạc. Chương trình này mang đến cho học sinh cơ hội phát triển kỹ năng âm nhạc của bản thân thông qua biểu diễn và sáng tác. Học sinh cũng sẽ phát triển được kỹ năng nghe nhạc theo bốn lĩnh vực học tập, bao gồm nhạc cổ điển phương Tây (Western Art music), thanh nhạc (vocal music, bao gồm nhạc pop), nhạc sân khấu - màn ảnh (music for stage and screen) và nhạc quốc tế (world fusion). Trong chương trình, việc phát triển kỹ năng âm nhạc suốt đời được đặt ngang hàng với việc tiếp thu kiến thức.

Mục tiêu

Mục tiêu của chương trình là nhằm:

- giúp học sinh thu nhận và củng cố các kỹ năng âm nhạc cơ bản cùng với kiến thức, hiểu biết về âm nhạc thông qua các hoạt động như nghe nhạc, biểu diễn và sáng tác.
- trang bị cho học sinh khả năng tiếp nhận và phân tích, đánh giá các giai đoạn lịch sử chính của âm nhạc phương Tây cũng như các phong cách âm nhạc phương Tây.
- giúp học sinh nhận diện và hiểu về âm nhạc truyền thống của một số quốc gia ngoài phương Tây, từ đó biết coi trọng sự tương đồng và khác biệt văn hóa.
- xây dựng nền tảng giúp học sinh hiểu về âm nhạc và gắn bó với âm nhạc.
- xây dựng nền tảng cho việc nghiên cứu sâu hơn về âm nhạc.

Mục tiêu và kỹ năng chuẩn đầu ra

Chương trình IGCSE Âm nhạc yêu cầu học sinh vừa phải nghe nhạc, vừa phải biểu diễn và sáng tác, qua đó thúc đẩy sự phát triển về thẩm mỹ và cảm xúc, bên cạnh kỹ luật bản thân và óc sáng tạo. Điều này giúp học sinh gia tăng niềm yêu thích và sự kết nối với âm nhạc - nền tảng quan trọng cho việc nghiên cứu sâu hơn trong tương lai và tình yêu trọn đời dành cho âm nhạc.

Học sinh sẽ được học về tất cả các phong cách âm nhạc và mỗi phong cách đều được đặt trong bối cảnh lịch sử, văn hóa tương ứng, và được khuyến khích dùng cả tâm lẫn trí khi nghe nhạc. Chương trình chủ yếu xoay quanh âm nhạc Tây Âu, tuy nhiên âm nhạc của các nền văn hóa khác cũng sẽ được giới thiệu.

Học sinh sẽ học cách biểu diễn sao cho có sự kiểm soát tốt về kỹ thuật, màn biểu diễn có cảm xúc và mang dấu ấn cá nhân; học cách sáng tác và phát triển ý tưởng âm nhạc sao cho rành mạch và hiệu quả; học cách thể hiện và áp dụng các kiến thức âm nhạc, đồng thời sử dụng kỹ năng đánh giá để đưa ra những nhận định xác đáng.

Đánh giá

Cấu phần 1 (Component 1): Nghe nhạc
75 phút, 70 điểm, 40% tổng điểm
Bài thi viết dựa trên bản ghi âm được cung cấp
Đơn vị bên ngoài đánh giá

Cấu phần 2 (Component 2): Biểu diễn
Bài tập, 50 điểm, 30% tổng điểm
Hai phần biểu diễn được chuẩn bị trước (01 cá nhân, 01 tập thể)
Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt

Cấu phần 3 (Component 3): Sáng tác
Bài tập, 50 điểm, 30% tổng điểm
Hai bản nhạc đối lập
Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt



Tiếng Trung phổ thông (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Tiếng Trung phổ thông dành cho người nước ngoài được thiết kế nhằm trang bị cho học sinh các kiến thức cơ bản về tiếng Trung, qua đó nâng cao năng lực ngôn ngữ của bản thân và trở nên thành thạo hơn trong đọc, viết, nghe và nói. Đến cuối khóa học, học sinh có thể hiểu và thảo luận về các văn bản đơn giản được viết và ghi âm bằng tiếng Trung phổ thông, đồng thời nắm vững hơn ngôn ngữ viết. Học sinh cũng sẽ viết được bằng tiếng Trung về nhiều chủ đề khác nhau và trình bày được ý kiến của mình bằng lời một cách lưu loát và chính xác. Chương trình IGCSE hướng tới mục tiêu giúp học sinh giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến người trẻ và gia tăng nhận thức về những vấn đề hiện diện ở các nền văn hóa, quốc gia và lối sống khác nhau. Bên cạnh ngôn ngữ, văn hóa truyền thống Trung Quốc cũng là một phần quan trọng của chương trình học. Chương trình Ngôn ngữ Thứ nhất Tiếng Trung cũng sẽ được triển khai tới người học có ngôn ngữ mẹ đẻ là tiếng Trung nếu cần.

Mục tiêu

- Học sinh phát triển khả năng sử dụng tiếng Trung phổ thông để có thể giao tiếp hiệu quả ở cấp độ A2 (theo Khung CEFR).
- Học sinh có cái nhìn sâu sắc về văn hóa, xã hội của các quốc gia và cộng đồng nói tiếng Trung.
- Học sinh phát triển nhận thức về bản chất của ngôn ngữ và việc học ngôn ngữ.
- Học sinh có thái độ tích cực đối với người nói các ngôn ngữ khác và đồng cảm với các nền văn hóa khác.
- Học sinh cảm thấy hứng thú và được kích thích tư duy trong học tập.
- Học sinh phát triển các kỹ năng chuyển đổi để hỗ trợ cho các môn học khác trong chương trình học.
- Học sinh có nền tảng vững chắc về kỹ năng, ngôn ngữ và thái độ để tiến bộ trong công việc hoặc trong học tập, bất kể là tiếng Trung phổ thông hay lĩnh vực nào khác.

Mục tiêu và kỹ năng chuẩn đầu ra

Bối cảnh

- Hoạt động thường ngày
- Cuộc sống cá nhân và xã hội
- Thể giới xung quanh
- Môi trường làm việc
- Môi trường quốc tế

Kỹ năng

- Đọc/nghe và hiểu các văn bản viết, các đoạn hội thoại có chủ đề quen thuộc, nắm bắt được quan điểm, ý kiến và thái độ.
- Lựa chọn chủ đề và chốt lọc các thông tin liên quan.
- Suy luận ý nghĩa của các từ chưa biết dựa trên ngữ cảnh.
- Viết bằng tiếng Trung về các chủ đề quen thuộc hàng ngày.
- Nói bằng tiếng Trung phổ thông, tham gia vào các cuộc trò chuyện thường ngày.

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1) - Nghe

40 phút, 30 điểm, 25% tổng điểm

Phần 2 (Paper 2) - Đọc

75 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 3 (Paper 3) - Nói

15 phút, 40 điểm, 25% tổng điểm

Phần 4 (Paper 4) - Viết

75 phút, 45 điểm, 25% tổng điểm

Giáo dục Thể chất (Theo CAIE)

Giới thiệu

Chương trình IGCSE Giáo dục Thể chất tạo điều kiện để học sinh khám phá sâu hơn về Khoa học Thể thao, đồng thời hiểu rõ cách thức giúp bản thân thực hiện tốt hơn môn thể thao đã lựa chọn, bất kể đó là môn thể thao cá nhân như điền kinh hay môn thể thao đồng đội như bóng lưới, bóng bầu dục. Niềm đam mê thể thao và khả năng chơi tốt các môn thể thao cá nhân lẫn đồng đội sẽ là lợi thế cho học sinh.

Mục tiêu

Học sinh có thể:

- mở rộng kiến thức, hiểu biết về lý thuyết vận động trong thế giới hiện đại.
- sử dụng và vận dụng kiến thức, hiểu biết của bản thân để cải thiện kỹ năng thực hành môn Thể chất.
- thực hiện các hoạt động thể chất đa dạng, qua đó phát triển nhiều kỹ năng và kỹ thuật, biết lựa chọn và sử dụng các chiến thuật, chiến lược và/hoặc ý tưởng phù hợp.
- hiểu và coi trọng việc thực hành an toàn trong hoạt động thể chất và thể thao.
- hiểu và coi trọng lợi ích của hoạt động thể chất và thể thao đối với sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần cũng như sự cân đối dẻo dai của cơ thể.
- có nền tảng để nghiên cứu sâu hơn về lĩnh vực Giáo dục Thể chất.

Mục tiêu và kỹ năng chuẩn đầu ra

Nội dung lý thuyết

- Cấu trúc và chức năng sinh lý của cơ thể
- Sức khỏe, sự cân đối dẻo dai và kiến thức về đào tạo thể chất
- Việc thu nhận kỹ năng và tâm lý học
- Ảnh hưởng về xã hội, văn hóa và đạo đức

Kỹ năng

Học sinh phát triển kỹ năng thực hiện 04 hoạt động thể chất khác nhau từ ít nhất 2/7 nhóm hoạt động sau đây:

- Trò chơi
- Thể dục dụng cụ
- Nhảy
- Điền kinh
- Hoạt động ngoài trời và mạo hiểm
- Bơi lội
- Hoạt động đối kháng

Đánh giá

Phần 1 (Paper 1) – Lý thuyết

105 phút, 100 điểm, 50% tổng điểm

Câu hỏi ngắn, có cấu trúc

Đơn vị bên ngoài đánh giá

Cấu phần 2 (Component 2) – Bài tập đánh giá (coursework)

100 điểm, 50% tổng điểm

Học sinh thực hiện 04 hoạt động thể chất từ ít nhất 02 nhóm hoạt động kể trên.

Đánh giá nội bộ, có bên thứ hai kiểm duyệt



Chương trình Ngoại khóa (CCA)

Giới thiệu

Chương trình ngoại khóa được thiết kế nhằm nâng cao và bổ sung cho chương trình chính khóa. Các hoạt động ngoại khóa được tổ chức vào cuối mỗi ngày học và do nhiều giáo viên đảm nhận. Đây là các hoạt động mang tính sáng tạo, thiên vận động và hướng tới phục vụ cộng đồng. Nhà trường sẽ bổ sung thêm các hoạt động khác dựa trên đề xuất và sở thích của học sinh. Trong suốt năm học, học sinh sẽ có cơ hội trải nghiệm nhiều hoạt động ngoại khóa khác nhau.

Mục tiêu

Chương trình nhằm mục tiêu tạo thêm thách thức và cơ hội để học sinh tự làm chủ việc học và tham gia hoạt động ngoại khóa của mình.

Tầm quan trọng

Hoạt động ngoại khóa giúp thúc đẩy việc học tập và hình thành những kỹ năng quan trọng như kỹ năng xã hội và lãnh đạo, qua đó làm giàu và cân bằng trải nghiệm học tập của học sinh. Học sinh tham gia vào các hoạt động ngoại khóa sẽ có cơ hội rèn luyện và phát triển kỹ năng quản lý bản thân.

Khi tính cộng đồng được bồi đắp thông qua các hoạt động ngoại khóa, học sinh sẽ hình thành thái độ tích cực đối với trường học và với việc học tập trong tương lai.

Việc lựa chọn các hoạt động ngoại khóa đa dạng sẽ giúp học sinh cải thiện sự tự tin và niềm tin vào giá trị của bản thân nhờ có cơ hội phát triển kỹ năng ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Khi năng lực lãnh đạo và khả năng làm việc độc lập được bồi dưỡng, học sinh sẽ được chuẩn bị tốt cho tương lai bởi các em có thể khám phá nhiều điều về bản thân và cuộc sống.

Học sinh lớn thường mong chờ một chương trình ngoại khóa đa dạng. Các em này được kỳ vọng sẽ đảm nhận vai trò lãnh đạo, dẫn dắt trong trường bằng cách hỗ trợ học sinh nhỏ tuổi hơn phát triển kỹ năng và đam mê cá nhân. Chương trình cũng sẽ dành thời lượng đáng kể cho những lĩnh vực mà học sinh bộc lộ tài năng hoặc đang cân nhắc những thách thức mới.

Chương trình ngoại khóa tại BCVN rất đa dạng và thường bao gồm các hoạt động sau:

- Bóng rổ
- Golf
- Bóng đá
- Bơi lội
- Cầu lông
- Tennis
- Chèo thuyền
- Kayak
- Kịch (bao gồm các buổi biểu diễn của toàn trường và học sinh Trung học)
- Câu lạc bộ kịch
- Nghi thức
- Câu lạc bộ phim ảnh
- Hội y khoa dành cho học sinh Key Stage 4 có ý định theo ngành y
- Tranh biện và diễn thuyết
- Kinh doanh (tổ chức cuộc thi theo format của chương trình Dragon's Den dành cho các nhà kinh doanh tương lai)
- Cờ vua
- Thử thách Toán học và các cuộc thi Olympic Khoa học
- Phân tích phim
- Chế tạo nguyên mẫu
- Lập trình
- Câu lạc bộ Triwizard cho các nhà toán học, hướng tới cuộc thi UKMT Intermediate Maths Challenge (Thử thách Toán học cấp trung UKMT)

